

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên lớp liên thông
trình độ đại học Gia Lai khóa 1, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học
Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai - Năm 2023**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

*Căn cứ Quyết định số 2699/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trường Đại học Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị quyết số 2268/NQ-HĐT ngày 27/12/2021 của Hội đồng trường
Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường
Đại học Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hình thức
chính quy theo hệ thống tín chỉ;*

*Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Hiệu
trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo Đại
học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;*

*Căn cứ Quyết định số 1556-1/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 05/8/2019 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành chương trình đào tạo đại học hình thức
đào tạo Vừa làm vừa học tại Trường Đại học Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-ĐHLN ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường
Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định quản lý văn bằng, chứng chỉ tại Trường
Đại học Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Biên bản số 283/BB-ĐHLN-ĐT ngày 17/4/2023 của Hội đồng xét công
nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học;*

Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên;

*Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo, sau khi có sự nhất trí của Hội đồng xét
tốt nghiệp Trường.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho 57 sinh viên lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1 - Ngành Khoa học cây trồng và lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1 - Ngành Quản lý tài nguyên rừng, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai đã hoàn thành chương trình đào tạo, (có danh sách kèm theo), cụ thể:



TT	Ngành	Số tín chỉ	Danh hiệu	Xếp hạng tốt nghiệp				Số sinh viên
				Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	
1	Khoa học cây trồng	133	Kỹ sư	0	3	27	0	30
2	Quản lý tài nguyên rừng	130	Kỹ sư	0	1	25	1	27
	Tổng cộng:			0	4	52	1	57

Điều 2. Các sinh viên có tên trong danh sách được công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học tại Điều 1 được hưởng mọi quyền và nghĩa vụ do Nhà nước quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường phòng Đào tạo, Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai, Trường các đơn vị liên quan thuộc Trường và các sinh viên có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT, Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- Hiệu trưởng;
- PHTr. Phạm Minh Toại;
- Lưu: VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Diễn

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC
PHẦN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH GIA LAI_ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 488/QĐ-ĐHLN-ĐT, ngày 17/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
1. Ngành Khoa học cây trồng: 30 sinh viên												
1	1943132807	ĐẬU QUANG HÙNG	16/04/1985	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,24	Giỏi	Kỹ sư	
2	1943132811	GIÁP THÀNH LUÂN	20/02/1988	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,29	Giỏi	Kỹ sư	
3	1943132788	NGUYỄN THỊ NGOAN	20/06/1983	Hà Nam	Kinh	Việt Nam	Nữ	134	3,46	Giỏi	Kỹ sư	
4	1943132798	PHẠM XUÂN ANH	17/10/1979	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	133	2,88	Khá	Kỹ sư	
5	1943132804	RỜ MAH BỐT	20/01/1977	Gia Lai	Jarai	Việt Nam	Nam	134	2,79	Khá	Kỹ sư	
6	1943132805	RỜ CHÂM DJUK	24/12/1982	Gia Lai	Gia Rai	Việt Nam	Nam	134	3,16	Khá	Kỹ sư	
7	1943132796	NGUYỄN NGỌC BÍCH ĐÔNG	10/12/1983	Nam Định	Kinh	Việt Nam	Nam	133	3,02	Khá	Kỹ sư	
8	1943132806	NGUYỄN HỮU HIỀN	05/06/1995	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,00	Khá	Kỹ sư	
9	1943132808	NGÔ THỊ XUÂN HỒNG	01/11/1971	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nữ	135	3,09	Khá	Kỹ sư	
10	1943132801	ĐỖ MINH HUẤN	04/05/1967	Nam Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,10	Khá	Kỹ sư	
11	1943132787	ĐINH KHANH	02/10/1984	Gia Lai	Ba Na	Việt Nam	Nam	133	2,83	Khá	Kỹ sư	
12	1943132809	KPUIH LAN	05/05/1974	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	134	2,78	Khá	Kỹ sư	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
13	1943132810	PHẠM THỊ LINH	20/10/1989	Ninh Bình	Kinh	Việt Nam	Nữ	133	3,09	Khá	Kỹ sư	
14	1943132789	SIU NGUY	16/11/1996	Gia Lai	Gia Rai	Việt Nam	Nam	133	2,97	Khá	Kỹ sư	
15	1943132812	ĐINH NHRỎI	22/10/1992	Gia Lai	Bana	Việt Nam	Nam	133	2,86	Khá	Kỹ sư	
16	1943132790	SIU PHÊ	30/12/1995	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nữ	133	2,98	Khá	Kỹ sư	
17	1943132791	NGUYỄN VĂN QUÂN	13/04/1967	Nam Định	kinh	Việt Nam	Nam	133	2,96	Khá	Kỹ sư	
18	1943132814	KIỀU THỊ THIỆN	09/07/1983	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nữ	133	3,10	Khá	Kỹ sư	
19	1943132815	HÀ VĂN THOẠI	11/01/1972	Hải Dương	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,19	Khá	Kỹ sư	
20	1943132816	LÊ THỊ THU THỦY	04/06/1983	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nữ	134	3,13	Khá	Kỹ sư	
21	1943132793	ĐẶNG HỒNG TƠ	13/02/1995	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,01	Khá	Kỹ sư	
22	1943132818	NGUYỄN VĂN TOÀN	01/01/1970	Thừa Thiên Huế	Kinh	Việt Nam	Nam	133	3,08	Khá	Kỹ sư	
23	1943022825	NGUYỄN VĂN TOÀN	10/06/1976	Ninh Bình	Kinh	Việt Nam	Nam	136	2,91	Khá	Kỹ sư	
24	1943132820	HÀ TRỌNG TỎI	25/10/1994	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	2,75	Khá	Kỹ sư	
25	1943132786	HOÀNG THỊ TRANG	08/06/1980	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nữ	134	3,15	Khá	Kỹ sư	
26	1943132819	NGUYỄN VIỆT TRUNG	02/04/1992	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,10	Khá	Kỹ sư	
27	1943132794	VÕ THANH TUẤN	21/03/1991	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	2,95	Khá	Kỹ sư	
28	1943132822	RƠ MAH H' TUM	04/09/1985	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nữ	133	2,97	Khá	Kỹ sư	
29	1943132821	CAO XUÂN VĂN VIỆT	22/12/1984	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,06	Khá	Kỹ sư	
30	1943132795	RAH LAN YUÊN	15/05/1982	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	134	2,94	Khá	Kỹ sư	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
2. Ngành Quản lý tài nguyên rừng: 27 sinh viên												
1	1943022800	TRƯƠNG XUÂN HINH	02/01/1988	Thanh Hóa	Mường	Việt Nam	Nam	144	3,38	Giỏi	Kỹ sư	
2	1943022804	DƯƠNG SỸ ANH	10/05/1987	Hà Tĩnh	Kinh	Việt Nam	Nam	136	3,03	Khá	Kỹ sư	
3	1943022797	NGUYỄN THANH CAO	22/02/1986	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,94	Khá	Kỹ sư	
4	1943022798	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	20/04/1986	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	136	2,73	Khá	Kỹ sư	
5	1943022808	KSOR ĐANG	02/01/1990	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	138	2,97	Khá	Kỹ sư	
6	1943022832	NGUYỄN HỮU ĐỘI	25/11/1989	Đắk Lắk	Kinh	Việt Nam	Nam	140	3,05	Khá	Kỹ sư	
7	1943022810	LÊ VĂN HẢI	30/07/1987	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,83	Khá	Kỹ sư	
8	1943022801	LÊ TRUNG HIẾU	29/12/1995	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	138	2,96	Khá	Kỹ sư	
9	1943022812	KSOR MAI KHOA	31/03/1987	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	139	2,76	Khá	Kỹ sư	
10	1943022788	NGUYỄN VĂN LÝ	03/02/1997	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,60	Khá	Kỹ sư	
11	1943022815	NGUYỄN XUÂN MAI	24/10/1976	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	133	2,97	Khá	Kỹ sư	
12	1943022816	ĐINH VĂN NGUYỄN CH	12/08/1994	Gia Lai	Ba Na	Việt Nam	Nam	139	2,77	Khá	Kỹ sư	
13	1943022817	NGUYỄN MINH NHẬT	20/04/1991	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,82	Khá	Kỹ sư	
14	1943022819	TRỊNH ĐÌNH HÒA Ê NUỒL	12/08/1991	Đắk Lắk	Ê đê	Việt Nam	Nam	139	2,73	Khá	Kỹ sư	
15	1943022789	TRẦN HOÀNG SƠN	10/01/1990	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,98	Khá	Kỹ sư	
16	1943022790	PHẠM HUY TẤN	14/12/1984	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	136	2,73	Khá	Kỹ sư	
17	1943022822	PHẠM VĂN TẾ	10/09/1995	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,70	Khá	Kỹ sư	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
18	1943022791	VÕ VĂN THÁI	10/08/1980	Bình Định	Nam	Việt Nam	Nam	136	2,70	Khá	Kỹ sư	
19	1943022833	NGUYỄN VĂN THÀNH	01/10/1995	Quảng Ngãi	Kinh	Việt Nam	Nam	138	2,68	Khá	Kỹ sư	
20	1943022823	HUỖNH CAO THUẬN	05/03/1990	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	138	2,91	Khá	Kỹ sư	
21	1943022792	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	18/06/1984	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	3,00	Khá	Kỹ sư	
22	1943022824	TRẦN VĂN TOÀN	03/11/1988	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,95	Khá	Kỹ sư	
23	1943022826	TRẦN THANH TRỌN	16/02/1989	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	3,09	Khá	Kỹ sư	
24	1943022828	TRẦN QUỐC TRUNG	10/06/1980	Quảng Nam	Kinh	Việt Nam	Nam	131	2,98	Khá	Kỹ sư	
25	1943022829	ĐỒNG ANH TUẤN	13/08/1988	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,96	Khá	Kỹ sư	
26	1943022831	NAY YOM	15/05/1981	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	139	2,69	Khá	Kỹ sư	
27	1943022821	DIỆP THẾ THỌ	05/03/1990	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	141	2,40	Trung bình	Kỹ sư	

Tổng số sinh viên có tên trong danh sách: 57 sinh viên./.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Diễn

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC
(V/v. **Họp xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cho sinh viên**
lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học
của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai - Năm 2023)

- 1. Thời gian:** Thứ hai, 15^h00', ngày 17 tháng 4 năm 2023.
- 2. Địa điểm:** Phòng họp A - Trường Đại học Lâm nghiệp.
- 3. Thành phần tham dự cuộc họp:** Hội đồng xét tốt nghiệp đại học theo Quyết định số 53/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp;
 - Tổng số: 15 đồng chí
 - + Có mặt: 11 đồng chí
 - + Vắng mặt: 04 đồng chí có lý do bận công việc (đồng chí: Bùi Thị Minh Nguyệt; Lý Tuấn Trường; Lê Xuân Trường; Bùi Văn Thắng)
 - + Khách mời tham dự: đồng chí Bùi Thế Đồi - Phó Hiệu trưởng - Phụ trách Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai.
- 4. Chủ trì và thư ký Hội đồng:**
 - Chủ trì: GS.TS. Phạm Văn Điển - Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng
 - Thư ký: PGS.TS. Hà Văn Huân - Trưởng phòng Đào tạo - Ủy viên thường trực Hội đồng.
- 5. Nội dung:**
 - Họp xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1 - Ngành Khoa học cây trồng và lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1 - Ngành Quản lý tài nguyên rừng, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai;
 - Đơn vị thường trực Hội đồng thông qua các văn bản pháp quy liên quan đến việc xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên;
Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hình thức chính quy theo hệ thống tín chỉ;
Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;
Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 ban hành Quy chế đào tạo Vừa làm vừa học trình độ đại học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1556-1/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 05/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành chương trình đào tạo đại học hình thức đào tạo Vừa làm vừa học tại Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định quản lý văn bằng, chứng chỉ tại Trường Đại học Lâm nghiệp;

Điều kiện xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên Theo khoản 1 Điều 27 Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hình thức chính quy theo hệ thống tín chỉ.

- Phòng Đào tạo báo cáo về tình hình học tập và kết quả tích lũy của 57 sinh viên trước Hội đồng;

- Hội đồng đã thông qua kết quả học tập và rèn luyện của 57 sinh viên theo danh sách dự kiến và nhất trí đề nghị Chủ tịch Hội đồng công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên trên;

6. Kết luận:

Sau khi nghe báo cáo của Phòng Đào tạo về danh sách sinh viên đề nghị xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho sinh viên lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1 - Ngành Khoa học cây trồng và lớp liên thông trình độ đại học Gia Lai khóa 1 - Ngành Quản lý tài nguyên rừng, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai. Hội đồng đã thống nhất kết luận như sau:

1. Quy trình xét công nhận cho sinh viên theo danh sách đã được thực hiện theo đúng quy chế và quy định. Nguồn dữ liệu được tổng hợp trên căn cứ kế hoạch đào tạo toàn khóa của các chương trình đào tạo và kết quả thực hiện kế hoạch của sinh viên (*dữ liệu đã được gửi đến các đơn vị liên quan và người học phản hồi*);

2. Hội đồng thống nhất với báo cáo của Phòng Đào tạo về quá trình học tập và kết quả học tập của sinh viên lớp liên thông trình độ đại học, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học;

3. a) Hội đồng nhất trí thông qua kết quả tích lũy, xếp hạng tốt nghiệp của 57 sinh viên theo danh sách, đề nghị Hiệu trưởng ban hành Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học cho 57 sinh viên (*danh sách kèm theo*), cụ thể:

TT	Ngành	Số tín chỉ	Danh hiệu	Xếp hạng tốt nghiệp				Số sinh viên
				Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	
1	Khoa học cây trồng	133	Kỹ sư	0	3	27	0	30
2	Quản lý tài nguyên rừng	130	Kỹ sư	0	1	25	1	27
	Tổng cộng:			0	4	52	1	57
	Tỷ lệ:				7,02	91,23	1,75	100

b) Không công nhận tốt nghiệp cho 13 sinh viên vì chưa hoàn thành chương trình đào tạo, trong đó:

- + Ngành Khoa học cây trồng: 04 sinh viên;
- + Ngành Quản lý tài nguyên rừng: 09 sinh viên

4. Giao Phòng Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thiện các hồ sơ cần thiết để trình Hiệu trưởng ký Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học cho 57 sinh viên, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học nêu trên.

Cuộc họp kết thúc hồi 16^h30' cùng ngày./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PGS.TS. Hà Văn Huân



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. Phạm Văn Điền

Nơi nhận:

- Hội đồng xét tốt nghiệp;
- PHTr. Phạm Minh Toại;
- Lưu: ĐT.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH GIA LAI_ NĂM 2023**

(Kèm theo Biên bản số 283/BB-ĐHLN-ĐT ngày 17/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
1. Ngành Khoa học cây trồng: 30 sinh viên												
1	1943132807	ĐẬU QUANG HƯNG	16/04/1985	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,24	Giỏi	Kỹ sư	
2	1943132811	GIÁP THÀNH LUÂN	20/02/1988	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,29	Giỏi	Kỹ sư	
3	1943132788	NGUYỄN THỊ NGOAN	20/06/1983	Hà Nam	Kinh	Việt Nam	Nữ	134	3,46	Giỏi	Kỹ sư	
4	1943132798	PHẠM XUÂN ANH	17/10/1979	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	133	2,88	Khá	Kỹ sư	
5	1943132804	RƠ MAH BỐT	20/01/1977	Gia Lai	Jarai	Việt Nam	Nam	134	2,79	Khá	Kỹ sư	
6	1943132805	RƠ CHÂM DJUK	24/12/1982	Gia Lai	Gia Rai	Việt Nam	Nam	134	3,16	Khá	Kỹ sư	
7	1943132796	NGUYỄN NGỌC BÍCH ĐÔNG	10/12/1983	Nam Định	Kinh	Việt Nam	Nam	133	3,02	Khá	Kỹ sư	
8	1943132806	NGUYỄN HỮU HIỀN	05/06/1995	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,00	Khá	Kỹ sư	
9	1943132808	NGÔ THỊ XUÂN HỒNG	01/11/1971	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nữ	135	3,09	Khá	Kỹ sư	
10	1943132801	ĐỖ MINH HUẤN	04/05/1967	Nam Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,10	Khá	Kỹ sư	
11	1943132787	ĐINH KHANH	02/10/1984	Gia Lai	Ba Na	Việt Nam	Nam	133	2,83	Khá	Kỹ sư	
12	1943132809	KPUIH LAN	05/05/1974	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	134	2,78	Khá	Kỹ sư	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
13	1943132810	PHẠM THỊ LINH	20/10/1989	Ninh Bình	Kinh	Việt Nam	Nữ	133	3,09	Khá	Kỹ sư	
14	1943132789	SIU NGUY	16/11/1996	Gia Lai	Gia Rai	Việt Nam	Nam	133	2,97	Khá	Kỹ sư	
15	1943132812	ĐINH NHRỎI	22/10/1992	Gia Lai	Bana	Việt Nam	Nam	133	2,86	Khá	Kỹ sư	
16	1943132790	SIU PHÊ	30/12/1995	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nữ	133	2,98	Khá	Kỹ sư	
17	1943132791	NGUYỄN VĂN QUÂN	13/04/1967	Nam Định	kinh	Việt Nam	Nam	133	2,96	Khá	Kỹ sư	
18	1943132814	KIỀU THỊ THIỆN	09/07/1983	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nữ	133	3,10	Khá	Kỹ sư	
19	1943132815	HÀ VĂN THOẠI	11/01/1972	Hải Dương	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,19	Khá	Kỹ sư	
20	1943132816	LÊ THỊ THU THỦY	04/06/1983	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nữ	134	3,13	Khá	Kỹ sư	
21	1943132793	ĐẶNG HỒNG TƠ	13/02/1995	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,01	Khá	Kỹ sư	
22	1943132818	NGUYỄN VĂN TOÀN	01/01/1970	Thừa Thiên Huế	Kinh	Việt Nam	Nam	133	3,08	Khá	Kỹ sư	
23	1943022825	NGUYỄN VĂN TOÀN	10/06/1976	Ninh Bình	Kinh	Việt Nam	Nam	136	2,91	Khá	Kỹ sư	
24	1943132820	HÀ TRỌNG TỐI	25/10/1994	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	2,75	Khá	Kỹ sư	
25	1943132786	HOÀNG THỊ TRANG	08/06/1980	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nữ	134	3,15	Khá	Kỹ sư	
26	1943132819	NGUYỄN VIỆT TRUNG	02/04/1992	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,10	Khá	Kỹ sư	
27	1943132794	VÕ THANH TUẤN	21/03/1991	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	2,95	Khá	Kỹ sư	
28	1943132822	RƠ MAH H' TUM	04/09/1985	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nữ	133	2,97	Khá	Kỹ sư	
29	1943132821	CAO XUÂN VĂN VIỆT	22/12/1984	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	134	3,06	Khá	Kỹ sư	
30	1943132795	RAH LAN YUÊN	15/05/1982	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	134	2,94	Khá	Kỹ sư	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
2. Ngành Quản lý tài nguyên rừng: 27 sinh viên												
1	1943022800	TRƯƠNG XUÂN HINH	02/01/1988	Thanh Hóa	Mường	Việt Nam	Nam	144	3,38	Giỏi	Kỹ sư	
2	1943022804	DƯƠNG SỸ ANH	10/05/1987	Hà Tĩnh	Kinh	Việt Nam	Nam	136	3,03	Khá	Kỹ sư	
3	1943022797	NGUYỄN THANH CAO	22/02/1986	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,94	Khá	Kỹ sư	
4	1943022798	NGUYỄN VĂN CƯƠNG	20/04/1986	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	136	2,73	Khá	Kỹ sư	
5	1943022808	KSOR ĐANG	02/01/1990	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	138	2,97	Khá	Kỹ sư	
6	1943022832	NGUYỄN HỮU ĐOÌ	25/11/1989	Đắk Lắk	Kinh	Việt Nam	Nam	140	3,05	Khá	Kỹ sư	
7	1943022810	LÊ VĂN HẢI	30/07/1987	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,83	Khá	Kỹ sư	
8	1943022801	LÊ TRUNG HIẾU	29/12/1995	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	138	2,96	Khá	Kỹ sư	
9	1943022812	KSOR MAI KHOA	31/03/1987	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	139	2,76	Khá	Kỹ sư	
10	1943022788	NGUYỄN VĂN LÝ	03/02/1997	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,60	Khá	Kỹ sư	
11	1943022815	NGUYỄN XUÂN MAI	24/10/1976	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	133	2,97	Khá	Kỹ sư	
12	1943022816	ĐÌNH VĂN NGUYỄN CH	12/08/1994	Gia Lai	Ba Na	Việt Nam	Nam	139	2,77	Khá	Kỹ sư	
13	1943022817	NGUYỄN MINH NHẬT	20/04/1991	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,82	Khá	Kỹ sư	
14	1943022819	TRỊNH ĐÌNH HÒA Ê NUỒL	12/08/1991	Đắk Lắk	Ê đê	Việt Nam	Nam	139	2,73	Khá	Kỹ sư	
15	1943022789	TRẦN HOÀNG SƠN	10/01/1990	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,98	Khá	Kỹ sư	
16	1943022790	PHẠM HUY TẤN	14/12/1984	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	136	2,73	Khá	Kỹ sư	
17	1943022822	PHẠM VĂN TÊ	10/09/1995	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,70	Khá	Kỹ sư	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Số TCTL	Điểm TBC TL (Hệ 4)	Hạng tốt nghiệp	Danh hiệu	Ghi chú
18	1943022791	VÕ VĂN THÁI	10/08/1980	Bình Định	Nam	Việt Nam	Nam	136	2,70	Khá	Kỹ sư	
19	1943022833	NGUYỄN VĂN THÀNH	01/10/1995	Quảng Ngãi	Kinh	Việt Nam	Nam	138	2,68	Khá	Kỹ sư	
20	1943022823	HUỲNH CAO THUẬN	05/03/1990	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	138	2,91	Khá	Kỹ sư	
21	1943022792	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	18/06/1984	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	3,00	Khá	Kỹ sư	
22	1943022824	TRẦN VĂN TOÀN	03/11/1988	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,95	Khá	Kỹ sư	
23	1943022826	TRẦN THANH TRỌN	16/02/1989	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	139	3,09	Khá	Kỹ sư	
24	1943022828	TRẦN QUỐC TRUNG	10/06/1980	Quảng Nam	Kinh	Việt Nam	Nam	131	2,98	Khá	Kỹ sư	
25	1943022829	ĐỒNG ANH TUẤN	13/08/1988	Nghệ An	Kinh	Việt Nam	Nam	139	2,96	Khá	Kỹ sư	
26	1943022831	NAY YOM	15/05/1981	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	139	2,69	Khá	Kỹ sư	
27	1943022821	DIỆP THỂ THỌ	05/03/1990	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	141	2,40	Trung bình	Kỹ sư	

Tổng số sinh viên có tên trong danh sách: 57 sinh viên./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PGS.TS. Hà Văn Huân



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. Phạm Văn Điền

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH GIA LAI_ NĂM 2023**

(Kèm theo Biên bản số 283/BB-ĐHLN-ĐT ngày 17/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Chưa đạt kết quả học tập	Ghi chú
1. Ngành Khoa học cây trồng: 04 sinh viên									
1	1943132803	KPUIH H HẠNH	08/12/1986	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	Nợ môn/Thực vật học, Khóa luận tốt nghiệp	
2	1943132799	ĐÌNH HNEM	28/04/1985	Gia Lai	Bana	Việt Nam	Nam	Nợ môn Thực vật học	
3	1943132800	RAH LAN HỎEN	11/11/1970	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	Nợ môn Thực vật học	
4	1943132802	PHẠM THỊ HUỆ	18/04/1974	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	Khóa luận tốt nghiệp	
2. Ngành Quản lý tài nguyên rừng: 09 sinh viên									
1	1943022805	RCOM BIẾT	02/03/1984	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	Nợ môn Quản lý lưu vực	
2	1943022795	SIU BÍU	14/10/1979	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	Nợ môn Quản lý lưu vực, Khóa luận tốt nghiệp	
3	1943022799	LƯU TIẾN DŨNG	28/07/1985	Hà Tĩnh	Kinh	Việt Nam	Nam	Nợ môn cây rừng, Đa dạng sinh học, Động vật rừng, Khí tượng thủy văn, Viễn thám và GIS	
4	1943022802	LÊ HOÀNG	14/03/1999	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	Nợ môn GDQP, GDTC, Khóa luận tốt nghiệp	
5	1943022813	THÁI LÝ KỶ	13/11/1981	Bình Định	Kinh	Việt Nam	Nam	Nợ môn khí tượng thủy văn	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Giới tính	Chưa đạt kết quả học tập	Ghi chú
6	1943022814	KSOR LANG	03/08/1988	Gia Lai	Jrai	Việt Nam	Nam	Nợ môn sinh học, Quản lý lưu vực, Khóa luận tốt nghiệp	
7	1943022793	VÕ VIỆT TRI	09/02/1968	Quảng Trị	Kinh	Việt Nam	Nam	Nợ môn cây rừng, Khóa luận tốt nghiệp	
8	1943022794	NGUYỄN QUANG VỸ	20/05/1980	Gia Lai	Kinh	Việt Nam	Nam	Khóa luận tốt nghiệp	
9	1943022830	TRẦN VĂN XUÂN	17/02/1991	Thanh Hóa	Kinh	Việt Nam	Nam	Khóa luận tốt nghiệp	

Tổng số sinh viên có tên trong danh sách: 13 sinh viên./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PGS.TS. Hà Văn Huân

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. Phạm Văn Diễn